TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **64**/2019/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 78/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Anh Đ**, sinh năm 1982
Địa chỉ: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện theo ủy quyền: ông **Vũ Kim Đ1**, sinh năm 1975
Văn bản ủy quyền ngày 04/01/2019

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thế T**, sinh năm 1980
Bà **Nguyễn Vũ Như Bích N**, sinh năm 1982
Địa chỉ: Đường E, Phường F, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Vũ Như Bích N có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Anh Đ tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi còn thiếu là 2.351.431.250 (Hai tỷ ba trăm năm mươi mốt triệu bốn trăm ba mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi) đồng để chấm dứt Hợp đồng vay tiền giữa bà Nguyễn Thị Anh Đ với ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Vũ Như Bích N, được lập tại Văn phòng Công chứng G– số 4 Đường H, Phường 13, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, số công chứng 006428, quyển số 07.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/7/2018.

Thời gian và phương thức thanh toán: trả làm 14 kỳ cụ thể như sau:

Kỳ 1 vào ngày 06/3/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 2 vào ngày 13/3/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 3 vào ngày 20/3/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 4 vào ngày 27/3/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 5 vào ngày 03/4/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 6 vào ngày 10/4/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 7 vào ngày 17/4/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 8 vào ngày 24/4/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 9 vào ngày 02/5/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 10 vào ngày 08/5/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 11 vào ngày 15/5/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 12 vào ngày 22/5/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 13 vào ngày 29/5/2019 trả 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng

Kỳ 14 vào ngày 03/6/2019 trả 1.051.431.250 (Một tỷ không trăm năm mươi mốt triệu bốn trăm ba mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi) đồng.

Trả bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản:
Tên chủ tài khoản: Nguyễn Thị Anh Đ

Số tài khoản: 3800038 – Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Nhiêu Lộc

Trong quá trình trả nợ trên nếu Bị đơn vi phạm bất kỳ một kỳ thanh toán nào (Không trả hoặc trả không đủ) thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc Bị đơn thanh toán ngay toàn bộ số tiền nợ còn lại cho nguyên đơn.

Kể từ khi nguyên đơn có yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành thì hằng tháng còn phải chịu lãi suất theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2.2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 39.514.313 *(Ba mươi chín triệu năm trăm mười bốn nghìn ba trăm mười ba)* đồng do ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Vũ Như Bích N tự nguyện chịu.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Anh Đ số tiền tạm ứng án phí 39.326.063 *(Ba mươi chín triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba)* đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0037817 ngày 17/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Thiện